

BÁO CÁO CA LÂM SÀNG

VIÊM MŨI DỊ ỨNG TIỀM ẨN TRONG MỘT CA VIÊM KẾT MẠC DỊ ỨNG



PGS.TS.BS. Phạm Lê Duy

- Giảng viên, Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh
- Bác sĩ Dị ứng - Miễn dịch lâm sàng, Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh
- Phó Chủ tịch Liên Chi hội Thầy thuốc trẻ Việt Nam chuyên ngành Miễn dịch - Dị ứng (VYPAIA)
- Ban Chấp hành Hội Hen - Dị ứng - Miễn dịch Lâm sàng TP. Hồ Chí Minh (HSAACI) và Hội Hen - Dị ứng - Miễn dịch Lâm sàng Châu Á Thái Bình Dương (APAAACI)

TÓM TẮT CA LÂM SÀNG:

Báo cáo ca lâm sàng về một bé trai 6 tuổi bị viêm kết mạc dị ứng kéo dài 1 năm, không đáp ứng với điều trị tại chỗ và desloratadine uống. Qua thăm khám chuyên khoa Dị ứng, bệnh nhi được phát hiện có viêm mũi dị ứng đi kèm và mãn cảm với mạt bụi nhà, từ đó thay đổi phác đồ và đạt hiệu quả kiểm soát hoàn toàn.

Hành trình Chẩn đoán: Từ “Bỏ sót” đến “Toàn diện”



Thất bại với điều trị tại mắt

Bé trai 6 tuổi, ngứa/đỏ mắt 1 năm, phụ thuộc Corticosteroid nhỏ mắt, VAS 9/10



Manh mối “tiềm ẩn” tại mũi

Đỏ mắt kèm chảy nước mắt quầng thâm dị ứng quanh mắt nếp lằn ngang sống mũi, ngứa mũi, hắt hơi và nghẹt mũi gần như mỗi ngày trong suốt năm qua



Vai trò song hành của test lấy da (SPT) và IgE huyết thanh trong xác định dị nguyên

IgE 53 dị nguyên âm tính
SPT dương tính mạnh với mạt bụi nhà (Dp, Df)

Phác đồ phối hợp & Kết quả Lâm sàng

Sử dụng **Bilastine ODT**, Corticosteroid xịt mũi và liệu pháp miễn dịch dưới lưỡi (SLIT)



Bilastine ODT



Corticosteroid xịt mũi



Liệu pháp miễn dịch dưới lưỡi (SLIT)

0/10

VAS (Kiểm soát tốt)

Triệu chứng giảm dần sau 2-4 tuần và biến mất hoàn toàn sau 3 tháng.

So sánh hiệu quả điều trị

Giai đoạn	Phương pháp điều trị chính	Chỉ số VAS (0-10)
Trước điều trị	- Olopatadine 0,2% (khi cần) - Loteprednol 0,5% (BID) - Levofloxacin hydrate 0,5% (BID) - Desloratadine 5 mg (SID)	9/10 Nghiêm trọng
Khởi đầu phác đồ mới	Sau đó Khởi đầu phác đồ mới: - Bilastine ODT (SID) - INS Fluticasone propionate (SID) - SLIT - Olopatadine 0,2% (khi cần)	
Sau 2 tuần	- Bilastine ODT (SID) - INS Fluticasone propionate (SID) - SLIT	5/10 Cải thiện
Sau 4 tuần	- Bilastine ODT (khi cần) - INS Fluticasone propionate (cách ngày -> 2 lần/tuần) - SLIT	2/10 Có tiến triển
Sau 3 tháng	- Bilastine ODT (khi cần) - INS Fluticasone propionate (3-5 ngày, khi cần) - SLIT	0/10 Kiểm soát tốt



Thông điệp “Quản lý đồng thời”

CẦN ĐÁNH GIÁ CÁC BỆNH DỊ ỨNG ĐỒNG MẮC ĐỂ ĐIỀU TRỊ HIỆU QUẢ HƠN

 Nhận biết sớm  Chẩn đoán đúng  Điều trị toàn diện

Tối ưu hóa hiệu quả điều trị bằng cách quản lý đồng thời Viêm Mũi và Viêm Kết Mạc Dị ứng

THÔNG TIN DÀNH CHO CÁN BỘ Y TẾ

NHÀ XUẤT BẢN Y HỌC

Chịu trách nhiệm xuất bản: Tổng giám đốc Chu Hùng Cường

Chịu trách nhiệm nội dung: Tổng Biên tập BSCKI. Nguyễn Tiến Dũng

Biên tập: BS. Nguyễn Hòa Hiệp

Thiết kế: Nguyễn Quang Huy

Định dạng tập tin: PDF. Dung lượng của xuất bản phẩm điện tử (byte): **05 MB**.

Xuất bản phẩm đăng tải tại: Ứng dụng NXB Y học, Website/wapsite: xuatbanyhoc.vn.

Số xác nhận đăng ký xuất bản: **3816-2026/CXBIPH/1-240/YH**

Quyết định xuất bản số: **32/QĐ-XBYH** ngày 9 tháng 10 năm 2026

Đối tác liên kết xuất bản: Công ty TNHH Thương mại và Dược Phẩm Sang

Nộp lưu chiều năm 2026. Mã số sách chuẩn quốc tế - ISBN: 978-604-66-8206-6

ISBN: 978-604-66-8206-6



9 786046 682066